

GIÁO ÁN
DỰ THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP THÀNH PHỐ
MÔN TẬP ĐỌC (LỚP 1)
Bài: Tặng cháu (tiết 1)

I. Mục tiêu

- HS đọc trơn cả bài, đọc đúng các từ ngữ: *tặng cháu, gọi là, ra công, nước non* và các từ có phụ âm đầu l, n.
- HS hiểu nghĩa các từ: *tặng, ta, nước non*.
- HS ôn các tiếng có vần *au, ao*: tìm được tiếng trong bài có vần *au*, tiếng ngoài bài có vần *ao, au*.
- HS khá, giỏi: nói được câu có tiếng chứa vần *ao, au*.

II. Các phương pháp, kĩ thuật dạy học có thể sử dụng

- Động não
- Thảo luận nhóm
- Hỏi đáp
- Trò chơi

III. Đồ dùng dạy học

1. Giáo viên:

- Giáo án điện tử
- Máy tính, máy chiếu
- Sách giáo khoa

2. Học sinh:

- Bộ học vần Tiếng Việt của HS, sách giáo khoa

IV. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A. Bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi HS 1 đọc bài Trường em.+ Trường học được gọi là gì?- Gọi HS 2 đọc bài.+ Vì sao trường học được gọi là ngôi nhà thứ hai của em?- GV nhận xét và liên hệ giáo dục HS <p>B. Bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho HS nghe bài hát “<i>Nhớ giọng Bác Hồ</i>”+ Bài hát nói đến tình cảm của các em thiếu nhi đối với ai?- Giới thiệu bài: Bác Hồ là vị lãnh tụ vô vàn	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc, lớp nghe, nhận xét+ Trường học là ngôi nhà thứ hai của em.- HS đọc, lớp nghe, nhận xét+ Vì ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bè bạn thân thiết như anh em.- HS lắng nghe- HS hát theo nhạc.- Tình cảm của các em thiếu nhi đối với Bác Hồ.- HS lắng nghe.

<p>kính yêu của dân tộc Việt Nam. Lúc sinh thời, Bác dành tình yêu thương cho tất cả mọi người. Bác thương các cụ già xuân về gửi biếu lụa. Bác thương người chiến sĩ đứng gác ngoài biên cương. Đặc biệt, Bác còn dành rất nhiều tình yêu thương sâu sắc cho các cháu thiếu nhi. Và để hiểu rõ hơn về điều đó, cô cùng các con đến với bài tập đọc hôm nay - Tặng cháu. (GV ghi bảng)</p> <p>2. Luyện đọc</p> <p>a. Đọc mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu toàn bài. - GV nêu giọng đọc toàn bài: chậm rãi, nhẹ nhàng, tình cảm. - Giới thiệu tác giả: Bài tập đọc Tặng cháu là của Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh chính là Bác Hồ. Cho HS xem ảnh chân dung Bác Hồ - GV đọc dòng thơ thứ nhất + Ở dòng thơ thứ nhất, Bác viết “Vỡ này ta tặng cháu yêu ta”, “ta” ở đây chỉ ai? <p>b. Luyện phát âm tiếng, từ khó</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ cho HS đọc thầm toàn bài * <i>Luyện phát âm tiếng, từ chứa phụ âm đầu l/n.</i> - Yêu cầu HS đọc thầm lại bài và tìm trong bài những tiếng có phụ âm đầu l/n. - GV chốt các tiếng, từ có phụ âm đầu l/n: <ul style="list-style-type: none"> l: lòng, là n: này, nước non. - GV nêu cách phát âm l, n - Gọi HS phát âm * <i>Luyện phát âm từ khó đọc.</i> - GV đưa một số từ cần đọc liền mạch: tặng cháu, gọi là, ra công, nước non - GV đọc mẫu 4 từ - Yêu cầu HS đọc - Giải nghĩa từ <i>ra công, nước non</i> <p>c. Luyện đọc từng dòng thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thơ có mấy dòng thơ? - GV đọc dòng thơ 1. + GV hướng dẫn cách ngắt nhịp ở dòng 1. + HS đọc - GV đọc dòng thơ 2 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, quan sát - “ta” chỉ Bác Hồ. - HS đọc thầm - HS nêu tiếng, từ có phụ âm đầu l/n. - 2 - 3 HS trình bày - HS lắng nghe. - HS phát âm - HS đọc - HS lắng nghe - 4 dòng thơ - HS lắng nghe - HS theo dõi, lắng nghe - HS đọc. - Lắng nghe
---	--

<p>+ Yêu cầu HS phát hiện ngắt nhịp sau tiếng nào?</p> <p>+ HS đọc</p> <p>- Dòng thơ thứ 3 và thứ 4:</p> <p>+ GV nêu: Cách ngắt nhịp giống dòng 1.</p> <p>+ Yêu cầu HS đọc 2 dòng thơ 3, 4.</p> <p>* HS đọc nối tiếp từng dòng thơ.</p> <p>+ Lần 1: GV chỉ từng dòng thơ, HS đọc</p> <p>+ Lần 2: HS tự đọc</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>* Luyện đọc 2 dòng thơ một và cả bài thơ</p> <p>- Cho HS mở SGK</p> <p>- YC HS dùng bút chì gạch cách ngắt nhịp các dòng thơ vào SGK</p> <p>- Gọi HS đọc nối tiếp 2 dòng thơ</p> <p>- HS luyện đọc theo nhóm bàn</p> <p>- Gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả đọc</p> <p>- Gọi 1 HS đọc toàn bài</p> <p>- Cả lớp đọc đồng thanh</p> <p>- GV giải nghĩa từ tặng</p> <p>- GV nêu nội dung bài: <i>Bài thơ này được Bác Hồ viết năm 1944 để tặng cháu Nông Thị Trưng là một giao liên rất gan dạ, anh dũng và ham học hỏi. Đến nay, bài thơ của Bác vẫn còn nguyên giá trị, vẫn là tình cảm thiết tha và mong đợi mà Bác dành cho các cháu thiếu nhi trên cả nước.</i></p> <p>* <i>Thư giãn:</i> bài Nhớ ơn Bác</p> <p>3. Ôn vần ao, au</p> <p>3.1. Bài 1: <i>Tìm tiếng trong bài có vần au</i></p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu 1 SGK.</p> <p>- Yêu cầu HS đọc thầm SGK, dùng bút chì gạch chân tiếng trong bài có vần au.</p> <p>- Gọi HS nêu kết quả</p> <p>- Gọi HS đọc, phân tích tiếng <i>sau, cháu</i></p> <p>3.2 Bài 2:</p> <p>- GV đưa 2 vần ao, au</p> <p>+ So sánh điểm giống và khác nhau giữa au và ao?</p> <p>- Chiếu hình ảnh con chim chào mào</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ GV giới thiệu và giáo dục HS biết bảo vệ</p>	<p>- Ngắt nhịp sau tiếng “<i>cháu</i>”</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS nêu cách ngắt nhịp và đọc</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS mở SGK</p> <p>- HS ngắt nhịp các dòng thơ trong SGK.</p> <p>- HS dưới lớp theo dõi, nhận xét</p> <p>- HS luyện đọc nhóm bàn</p> <p>- HS lắng nghe, nhận xét</p> <p>- HS đọc</p> <p>- Lớp đồng thanh</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Lớp múa, hát</p> <p>- HS đọc</p> <p>- Học sinh làm bài</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS đọc, phân tích</p> <p>- HS so sánh: Giống nhau đều có âm a đứng trước, khác nhau vần ao có âm o đứng sau, vần au có âm u đứng sau</p> <p>- HS quan sát</p> <p>- Chim chào mào</p>
---	--

<p>loài chim</p> <p>+ Từ “chim chào mào” có tiếng nào chứa vần cần ôn?</p> <p>- Chiếu ảnh cây cau</p> <p>+ Đây là cây gì?</p> <p>+ GV đưa từ “cây cau”</p> <p>+ Cây cau được trồng để làm gì?</p> <p>+ Từ “cây cau” có tiếng nào chứa vần cần ôn?</p> <p>- Tiếng “<i>chào, mào, cau</i>” có trong bài tập đọc không?</p> <p>- GV đưa nội dung bài tập 2</p> <p>- Gọi HS nêu yêu cầu BT</p> <p>- GV: cho HS sử dụng bảng gài và bộ chữ cái để ghép các tiếng từ theo YC bài tập</p> <p>- HS báo cáo kết quả, GV liên hệ giáo dục (nếu có)</p> <p>3.3 Bài 3: <i>Nói câu có tiếng chứa vần ao hoặc au</i></p> <p>- GV đưa tranh 1 SGK</p> <p>+ Tranh vẽ cảnh gì?</p> <p>+ GV đưa câu mẫu: <i>Sao sáng trên bầu trời.</i></p> <p>+ Trong câu mẫu có tiếng nào chứa vần ao hoặc au?</p> <p>+ YC HS dựa vào tranh nói câu khác có tiếng chứa vần ao.</p> <p>+ GV nhận xét</p> <p>- GV đưa tranh 2 SGK</p> <p>+ Tranh vẽ cảnh gì?</p> <p>+ YC HS nói 1 câu có tiếng chứa vần au phù hợp với bức tranh.</p> <p>+ GV nêu câu mẫu: <i>“Các bạn học sinh rủ nhau đi học.”</i></p> <p>+ Học sinh tìm tiếng chứa vần au</p> <p>- GV cho HS thực hành nói câu mà trong câu có tiếng, từ chứa vần ao, au và báo cáo kết quả bằng trò chơi “Nhà vô địch”</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p> <p>- Liên hệ giáo dục câu học sinh nêu (nếu có)</p> <p>4. Củng cố, dặn dò</p> <p>- Hôm nay học bài gì?</p> <p>- HS nghe bài hát: Hoa thom dâng Bác</p> <p>- Nhận xét tiết học</p> <p>- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau</p>	<p>- Tiếng <i>chào, mào</i></p> <p>- HS quan sát</p> <p>- Cây cau</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- Tiếng <i>cau</i></p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS thực hành ghép</p> <p>- HS báo cáo</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- Tiếng <i>sao</i> có vần ao</p> <p>- HS nói, nhận xét</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nói</p> <p>- HS đọc câu mẫu</p> <p>- Tiếng <i>nhau</i></p> <p>- HS thực hành nói và chơi trò chơi</p> <p>- HS trả lời</p>
--	---